TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6- LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 153/2025/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 07 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6- LÀO CAI

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 150/2025/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2025 về việc "*Công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Lê Sỹ N;

Địa chỉ: Thôn 6, xã T, tỉnh Lào Cai

+ Chị Bùi Thị M;

Địa chỉ: Thôn 6, xã T, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Sỹ N và chị Bùi Thị M kết hôn với nhau vào ngày 01/4/2024, hôn nhân do hai người tự nguyên và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hoà thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là hai người luôn bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ, chồng sống không có sự cảm thông, chia sẻ nên thường xuyên xảy ra cãi nhau tình cảm vợ, chồng rạn nứt không hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra gia đình hai bên cũng đã can thiệp, hoà giải nhưng tình cảm vợ, chồng vẫn không cải thiện được mà càng trở lên trầm trọng. Nay, anh Lê Sỹ N và chị Bùi Thị M xét thấy cuộc sống vợ, chồng thực sự không còn hạnh phúc. Anh Lê Sỹ N và chị Bùi Thị M đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung : Anh Lê Sỹ N và chị Bùi Thị M không có con chung nên không đề nghị Toà án giải quyết

[3] Về lệ phí việc dân sự: Anh Lê Sỹ N và chị Bùi Thị M mỗi người phải chịu 150.000đ*(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 10 năm 2025 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Sỹ N và chị Bùi Thị M. Quan hệ hôn nhân giữa anh Lê Sỹ N và chị Bùi Thị M chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.Về lệ phí tòa án: Anh Lê Sỹ N và chị Bùi Thị M mỗi người phải chịu 150.000đ*(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được khẩu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001421 ngày 21/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Xác nhận anh Lê Sỹ N và chị Bùi Thị M đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh LC (1);
- VKSND KV6- Lào Cai (2);
- Phòng THADS KV6- Lào Cai(1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND xã Tằng L ỏng (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng